

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 27/02/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sỹ Danh Huệ

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Toà án nhân dân huyện QO.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QO tham gia phiên tòa: Ông Đàm Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**, sinh năm **1987** tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 4, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Con ông: Bùi Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị D và có 02 con: sinh năm 2011 và 2013; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện QO. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Quốc S, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm 2, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm 4, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Những người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn Toàn, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị Hạnh sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm 4, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. Anh Toàn có mặt, chị Hạnh vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm 4, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm 2, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. (vợ anh S). Có mặt.

+ Anh Đào Văn T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện QO tiếp nhận đơn của chị Bùi Thị H1, sinh năm 1987, HKTT: thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội trình báo về việc: Khoảng 19 giờ tối cùng ngày chồng chị H1 là anh Nguyễn Quốc S bị Bùi Văn H trú cùng thôn Yên Nội, xã ĐQ đánh gây thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Quá trình điều tra, xác minh đã xác định được nội dung vụ án như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, anh Nguyễn Quốc S đến nhà Bùi Văn H để đòi tiền H nợ anh S trước đó. Lúc này H đang tắm cùng vợ là chị Nguyễn Thị Duyên nên anh S ngồi chờ ở bậc hè. Khoảng 05 phút sau H tắm xong đi ra nói chuyện với anh S. Trong lúc nói chuyện hai bên có xảy ra to tiếng, chửi nhau. Sau đó H đi vào khu bếp ở góc sân để nấu cơm thì anh S đi đến và dùng tay phải bóp cổ H, H dùng tay trái gạt ra nhưng anh S tiếp tục dùng tay phải nắm 01 phát về phía H, H dùng tay trái đỡ được nên không trúng. Do bức tức việc anh S đã nhiều lần đến đòi nợ và chửi H tại nhà mình nên H lấy 01 chiếc kéo (bằng kim loại dài khoảng 20cm, có phần tay cầm màu trắng bạc) đang để ở trên mặt bàn bếp và cầm bằng tay phải để đánh lại anh S. Cả hai cùng túm cổ áo của nhau và giằng co ra phía cổng. Trong lúc giằng co H đã dùng chiếc kéo đang cầm ở tay phải đâm liên tiếp khoảng 08 phát vào người anh S, trong đó có 01 phát trúng vào vùng trán trái, 07 phát trúng vào vùng lưng khiến anh S bị rách da, chảy máu thì cả hai cùng buông nhau ra. Sau khi cả 2 cùng buông nhau ra, đúng lúc này có 01 con chó của nhà H đang trong gầm bếp đã tự xông ra cắn 01 phát vào mặt sau đầu trái của anh S. Do bị mất máu và đau nên anh S đã nằm sấp xuống nền sân nhà H. Sau đó có anh Bùi Văn Toàn là anh trai của H (ở bên cạnh nhà H) và một số người dân biết sự việc đã chạy đến đưa anh S đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, còn H đã bỏ lại chiếc kéo ở mặt bàn bếp và rời khỏi hiện trường. Đến khoảng 23h00' cùng ngày H đã đến Công an huyện QO đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chuôi (cán) kéo màu trắng bạc, kích thước (22x10)cm, lưỡi dài 12cm, chuôi dài 10cm.

Kết luận giám định số 8103/KL-KTHS ngày 01/12/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Quốc S tại thời điểm giám định tối thiểu là 08%. Đồng thời đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện QO trung cầu giám định bổ sung khi anh S điều trị ổn định, ra viện.

Ngày 23/12/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận giám định bổ sung số 8892/KL-KTHS xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Quốc S tại thời điểm giám định là 17%. Cơ chế hình thành tổn thương vùng trán và lưng của anh S do vật nhọn gây ra; tổn thương vùng đùi pH do vật tày có diện tiếp xúc hẹp gây ra.

Kết luận giám định số 8508/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên chiếc kéo gửi giám định có bám dính máu người và là máu của anh Nguyễn Quốc S.

Anh Nguyễn Quốc S yêu cầu bị cáo Bùi Văn H bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Hiện gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền 100.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác.

Bản cáo trạng số 04/CT – VKSQO ngày 30 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo xin lỗi anh S vì đã gây thương tích cho anh và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Anh Nguyễn Quốc S - bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo còn pH nuôi 2 con nhỏ. Hiện tại anh vẫn pH đi tái khám theo hẹn của bác sĩ để điều trị xương sườn số 7 bị gãy và điều trị hẹp ống sống lưng. Anh vẫn giữ nguyên các mục yêu cầu bồi thường như đã nêu trong đơn gửi Tòa án và có thay đổi về yêu cầu: đối với khoản tiền thu nhập thực tế bị mất, anh yêu cầu bồi thường 30.000.000đ (500.000đ/ngày x 60 ngày); đối với đền bù tổn thất tinh thần, anh yêu cầu bồi thường mức tối đa là 30 tháng lương tối thiểu = 44.700.000đ. Anh xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

- Bà Nguyễn Thị Minh – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình cũng nhận thấy bị cáo đã có lỗi gây ra thương

tích của anh S, mà bị cáo đang bị tạm giam nên bà đã tự nguyện bồi thường thay bị cáo. Bà không yêu cầu bị cáo pH hoàn trả lại số tiền này.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

+ Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại.

+ Về trách nhiệm dân sự đề nghị chấp nhận:

* Các khoản chi phí: nằm viện điều trị, mua thuốc, chụp, chiếu,... theo các hóa đơn của Bệnh viện đa khoa huyện QO và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội mà anh S đã nộp nhưng có một số phiếu thu đã được kê trong bảng tổng chi phí nên cần lược bỏ như Phiếu thu ngày 25/11/2022 tạm ứng viện phí, các phiếu chỉ định xét nghiệm, điện tim ngày 26/12/2022 của Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, phiếu chụp X – Quang và siêu âm ngày 08/02/2022.

* Chi phí cho việc thuê xe đi lại, tiền ăn của anh S và của người chăm sóc trong thời gian anh pH nằm điều trị tại bệnh viện và tiền thuê nhân viên đến thay băng, cắt chỉ sau khi ra viện với số tiền như yêu cầu của anh S.

* Số tiền 17.000.000đ chi phí cho việc mua thuốc lá điều trị vết thương do bị chó cắn, mua đai đeo và ống tập thở phổi vì bị cáo cũng tự nguyện bồi thường toàn bộ.

* Chi phí cho việc điều trị xương sườn số 7 và điều trị hẹp ống sống lưng trong 3 tháng tiếp theo = 20.000.000đ.

* Thu nhập thực tế bị mất của anh S, như yêu cầu của anh tại phiên tòa, với mức 500.000đ/ngày trong thời gian 60 ngày = 30.000.000đ.

* Tiền đền bù tổn thất tinh thần tương đương với 20 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử = 29.800.000đ

Như vậy, buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Nguyễn Quốc S số tiền từ 130.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng. Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền 100.000.000đ.

Bị cáo pH chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất ân hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện QO, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h00' ngày 24/11/2022, anh Nguyễn Quốc S đến nhà Bùi Văn H ở xóm 4, thôn Yên Nội, xã ĐQ, huyện QO để đòi tiền H nợ. Trong lúc hai bên đang to tiếng cãi nhau thì anh S dùng tay pH để bóp cổ H nhưng H dùng tay trái gạt ra được. Anh S tiếp tục dùng tay pH tát về phía H nhưng H vẫn dùng tay trái đỡ được nên không trúng. Do bức tức vì bị chửi, đánh nên H lấy 01 chiếc kéo dùng trong chế biến thức ăn đang để ở trên mặt bàn bếp và cầm bằng tay pH để đánh lại anh S. Trong lúc hai bên túm cổ áo của nhau, giằng co từ bếp ra phía cổng thì H đã dùng chiếc kéo đang cầm ở tay pH đâm liên tiếp 08 phát vào người anh S, trong đó có 01 phát trúng vào vùng trán trái, 07 phát trúng vào vùng lưng của anh S, gây tỷ lệ thương tích là 17% (mười bảy phần trăm) sức khỏe.

Hành vi nêu trên của Bùi Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QO truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Giữa bị cáo và bị hại từ trước đó đã có mâu thuẫn về chuyện nợ tiền trong thời gian đi làm chung với nhau. Cả bị cáo và bị hại đều xác nhận việc bị hại đã nhiều lần đến nhà và đến chỗ làm của bị cáo đòi tiền, đánh gây thương tích cho bị cáo. Ngày 24/11/2022, khi đến nhà bị cáo để tiếp tục đòi tiền nợ, anh S đã chửi và có hành vi bóp cổ bị cáo trước nhưng bị cáo gạt được tay anh S ra thì anh tiếp tục dùng tay pH tát bị cáo. Do bức xúc vì bị anh S chửi, đánh nhiều lần nên trong lúc hai bên giằng co nhau tại khu bếp thì H đã sử dụng chiếc kéo có sẵn trên bàn bếp đâm anh S mục đích gây thương tích cho anh để trả thù. Vì vậy, cần thiết pH áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, nhận thức được hành vi sai trái của mình, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện QO đầu thú. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thay bị cáo số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) để khắc phục hậu quả do bị cáo đang bị tạm giam. Tại phiên tòa, anh S đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Quốc S yêu cầu bị cáo bồi thường như sau:

- Tiền viện phí và các khoản thăm khám, chiếu, chụp đến ngày 17/02/2023 = 48.876.000đ (Bốn mươi tám triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

- Tiền thuê xe ô tô đưa đón đi viện, thăm khám: 600.000đ x 11 chuyến = 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Tiền ăn trong thời gian anh nằm viện điều trị và tiền ăn của người chăm sóc: (100.000đ/ ngày x 06 ngày) x 2 người = 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tiền mua thuốc lá (thuốc bắc) để chăm sóc vết thương ở đùi bị chó nhà bị cáo cắn và tiền mua dụng cụ để tập phổi, dụng cụ hỗ trợ lưng (đai đeo) = 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

- Chi phí cho việc tiếp tục pH điều trị do bị gãy xương sườn số 7 và điều trị do hẹp ống sống lưng trong thời gian 3 tháng kể từ 17/02/2023 = 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Tiền thuê nhân viên y tế đến nhà thay băng, rút chỉ sau khi xuất viện trong vòng 14 ngày = 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

- Tiền mất thu nhập thực tế trong 60 ngày với mức thu nhập 500.000đ/ngày = 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần tương đương với 30 tháng lương tối thiểu = 44.700.000đ (Bốn mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: các chi phí cho việc điều trị thương tích do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; chi phí cho việc thuê xe ô tô đi viện, tái khám; chi phí ăn ở trong thời gian nằm viện; chi phí mua dụng cụ tập thở; chi phí thuê nhân viên y tế thay băng, rút chỉ sau khi xuất viện; tiền mất thu nhập thực tế; tiền đền bù tổn thất tinh thần đều là những yêu cầu bồi thường hợp lý. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà bị hại đã giao nộp và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử chấp nhận cụ thể các yêu cầu sau:

- Yêu cầu bồi thường về điều trị thương tích như chi phí nằm điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội 02 lần (lần 1 từ 24/11/2022 đến 30/11/2022, lần 2 từ 02/01/2023 đến 05/01/2023) theo Bảng kê chi phí ngày 30/11/2022 số tiền 11.790.461đ và Bảng kê chi phí ngày 05/01/2023 số tiền 5.559.062đ; Chi phí khi tái khám, chiếu chụp, mua thuốc, xét nghiệm theo Hóa đơn bán hàng ngày 25/11/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện QO số tiền 1.136.754.đ + Phiếu thu điện tim, chụp chẩn đoán hình ảnh ngày 12/12/2022 của Phòng khám y khoa Hà Nội số tiền 1.580.000đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 13/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 175.920đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 05/01/2023 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 1.443.900đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 05/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 317.360đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 26/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 1.092.000đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 30/11/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 628.530đ + Bảng kê chi phí ngày 26/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 2.028.000đ + Bảng kê chi phí ngày 05/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 1.120.000đ + Bảng kê chi phí ngày 13/12/2022 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 200.000đ + Phiếu chỉ định cộng hưởng từ của Phòng khám B2 ở đường Tôn Thất Tùng vào ngày 08/02/2023 số tiền 1.800.000đ + Phiếu thu mua thuốc ngày 08/02/2023 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 2.306.400đ + Bảng kê chi phí ngày 08/02/2023 của BV Đại học Y Hà Nội số tiền 584.000đ + Bảng kê chi phí ngày 30/11/2022 của BV Đại học Y Hà Nội về dịch vụ (tóm tắt hồ sơ bệnh án, giấy chứng nhận thương tích) số tiền 300.000đ. Tổng số tiền là 32.062.387đ.

Còn phiếu thu ngày 25/11/2022 tạm ứng viện phí, các phiếu chỉ định xét nghiệm, điện tim ngày 26/12/2022 của Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, phiếu chụp X – Quang và siêu âm ngày 08/02/2022 (với tổng số tiền là 3.629.000đ) đã được kê trong các bảng tổng chi phí nêu trên nên không được chấp nhận.

- Tiền ăn trong thời gian anh S nằm viện điều trị và tiền ăn của người chăm sóc: $(100.000\text{đ/ ngày} \times 06 \text{ ngày}) \times 2 \text{ người} = 1.200.000\text{đ}$.

- Tiền mua thuốc lá (thuốc bấc) để chăm sóc vết thương ở đùi bị chó nhà bị cáo cắn và tiền mua dụng cụ để tập phổi, dụng cụ hỗ trợ lưng (đai đeo) = 17.000.000đ vì bị cáo cũng tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền này.

- Chi phí để tiếp tục điều trị do bị gãy xương sườn số 7 và điều trị do hẹp ống sống lưng trong thời gian 3 tháng kể từ 17/02/2023: anh S khai cứ khoảng 3 tuần, sau khi sử dụng hết thuốc được bác sĩ kê đơn thì lại tái khám nên trong 3 tháng anh sẽ pH đi khám 5 lần. Lần anh đi khám gần đây nhất là ngày 08/02/2023. Tài liệu về việc đi khám ngày 08/02/2023 đã được anh nộp cho Tòa án (Phiếu chỉ định chụp X-quang, điện tim, chụp cộng hưởng từ, mua thuốc). Ngoài mua thuốc theo chỉ định của bác sĩ thì anh có tự mua thêm thuốc bổ khác nên mới yêu cầu

số tiền 50.000.000đ. Căn cứ vào các tài liệu đi khám ngày 08/02/2023, Hội đồng xét xử thấy tổng chi phí cho mỗi lần đi khám này là 4.690.400đ nên chấp nhận số tiền anh S pH tiếp tục điều trị do bị gãy xương sườn số 7 và điều trị do hẹp ống sống lưng là $4.690.400đ \times 5 \text{ lần} = 23.452.000đ$.

- Tiền thuê nhân viên y tế đến nhà thay băng, rút chỉ thời gian mới xuất viện trong vòng 14 ngày = 3.000.000đ.

- Tiền mất thu nhập thực tế: Anh S là lao động tự do với công việc là thợ xây, không có hợp đồng lao động nên không thể xác định được mức thu nhập. Theo biên bản xác minh với UBND xã ĐQ thì mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương là khoảng 300.000đ/người/ngày. Căn cứ tài liệu, chứng cứ anh S đã nộp chứng minh việc anh đã trả công cho những người anh thuê để làm công trình mà anh nhận, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của anh S với mức là 500.000đ/ngày trong thời gian 60 ngày = 30.000.000đ là hợp lý nên được chấp nhận.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Theo quy định, mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần không quá 30 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường. Anh S yêu cầu bồi thường với mức tối đa. Các bên không tự thỏa thuận được với nhau về khoản tiền bồi thường này nên Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh S tương đương với 20 tháng lương tối thiểu: $1.490.000đ/\text{tháng} \times 20 \text{ tháng} = 29.800.000đ$ là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền buộc bị cáo Bùi Văn H pH bồi thường cho anh Nguyễn Quốc S là: $32.062.387đ + 1.200.000đ + 17.000.000đ + 23.452.000đ + 3.000.000đ + 30.000.000đ + 29.800.000đ = 136.514.387đ$ (Một trăm ba mươi sáu triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng).

Ghi nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), anh S đã nhận số tiền này. Như vậy, bị cáo còn pH bồi thường tiếp cho anh S số tiền 36.514.387đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng).

[6]. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại.

[7]. Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.826.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn H pH tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Quốc S số tiền 36.514.387đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 32/2023/THA ngày 24/02/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện QO và Công an huyện QO.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.826.000đ (Một triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên pH thi hành án còn pH chịu lãi suất của khoản nợ chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện QO;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS H.QO;
- UBND xã ĐQ (H.QO, Hà Nội);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

